

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CẨM PHẢ
TỈNH QUẢNG NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc.

Bản án số: 186/2021/HS-ST
Ngày: 13- 12 - 2021.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẨM PHẢ, TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Thị Gái;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Ngọc Chiến và bà Mai Tường Vi;

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Phan Hải;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả tham gia phiên tòa:
Ông Trần Xuân Vọng – Kiểm sát viên.

Trong ngày 13 tháng 12 năm 2021, tại Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 190/2021/TLST-HS ngày 18 tháng 11 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 179/2021/QĐXXST - HS ngày 29 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Kim D**; Tên gọi khác: Không;

Sinh ngày: 01/9/1994 tại thành phố Cẩm Phả, Quảng Ninh.

Nơi ĐKKHKT: Tổ 3, khu B, phường C, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh; Chỗ ở hiện nay: Tổ 3, khu 7B, phường Q, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh; Trình độ văn hóa: Lớp 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nữ; Con ông: Lê Quang L; Sinh năm 1971; Con bà: Nguyễn Hồng T, sinh năm 1977; Chồng: Lê Quý M (đã chết); Có 01 con sinh năm 2014; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt quả tang ngày 07/9/2021, hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thành phố Cẩm Phả; Có mặt.

* *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Chị Nguyễn Thị T1; sinh năm 1975; Địa chỉ: Tổ 7, khu 5, phường Q, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Có mặt.

* *Người chứng kiến:* Ông Phạm Văn T2; ông Đào Quang K; đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 19 giờ 30 phút ngày 07/9/2021 tại khu vực tổ 3, khu 7B phường Q, thành phố Cẩm phả, tỉnh Quảng Ninh, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy phối hợp với Công an phường Q bắt quả tang Lê Kim D có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, mục đích để sử dụng. Vật chứng thu giữ gồm: Thu trên tay trái của Dung 01 túi nilon kích thước (2x2,5)cm bên trong chứa chất tinh thể trắng; 01 Điện thoại nhả

hiệu Vtretu; 01 Điện thoại nhãn hiệu Samsung màu hồng; 01 Xe mô tô màu đỏ, nhãn hiệu Yamaha, biển số 15P5-XXXX;

Khám xét khẩn cấp tại nơi Lê Kim D thuê trọ tại tổ 3, khu 7B phường Q thu giữ: Thu bên trong kệ chiếc quạt để gần cửa ra vào phòng trọ 01 túi nilon, kích thước (8x12)cm, bên trong có 07 túi nilon có các trọng lượng khác nhau đều chứa chất tinh thể trắng;

Tại bản kết luận giám định số 1736/KLGD ngày 13/9/2021, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh, kết luận: Chất tinh thể màu trắng (ký hiệu M1) trong 01 túi nilon thu giữ của Lê Kim D là ma túy; loại Methamphetamine; khối lượng 0,298 gam (không phẩy hai chín tám gam) hoàn lại 0,25 gam mẫu vật sau giám định. Chất tinh thể màu trắng (ký hiệu từ M2 đến M8) trong các túi nilon có kích thước khác nhau thu giữ khi khám xét khẩn cấp nơi Dung thuê trọ là ma túy; loại Methamphetamine; khối lượng 1,582 gam (một phẩy năm tám hai gam), hoàn lại 0,11 gam mẫu vật sau giám định.

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Lê Kim D khai nhận sử dụng ma túy từ năm 2020; khoảng 20 giờ ngày 03/9/2021 do có nhu cầu sử dụng ma túy, bị cáo điện thoại liên lạc mua của Cảnh 01 túi ma túy với giá 2.200.000 đồng giao dịch mua bán tại khu vực khe Cát, phường Cẩm Trung, thành phố Cẩm Phả, bị cáo đem ma túy về phòng trọ chia vào nhiều túi nilon có kích thước khác nhau rồi giấu vào kệ chiếc quạt mục đích để sử dụng dần. Đến 16 giờ ngày 07/9/2021 bị cáo đi xe mô tô của chị Nguyễn Thị T1 đi có việc, đến 19 giờ 30 phút cùng ngày tại khu vực tổ 3, khu 7B, phường Q, thành phố Cẩm Phả bị Công an kiểm tra, bị cáo bị thu giữ trên tay trái 01 túi nilon; 01 Điện thoại nhãn hiệu Vtretu, 01 Điện thoại nhãn hiệu Samsung; 01 Xe mô tô màu đỏ, nhãn hiệu Yamaha, biển số 15P5-XXXX; Công an còn khám xét nơi ở của bị cáo thu giữ trong kệ chiếc quạt để gần cửa ra vào phòng trọ 01 túi nilon, bên trong có 07 túi nilon có các trọng lượng khác nhau đều chứa chất tinh thể trắng; đó là ma túy đá;

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Chị Nguyễn Thị T1 trình bày ngày 07/9/2021 chị cho Lê Kim D mượn xe mô tô biển số 14P5-XXXX để đi có việc, chị không biết Dung sử dụng có liên quan đến việc phạm pháp; nay chị đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì khác;

Người chứng kiến: Ông Phạm Văn T2 và ông Đào Quang K đều trình bày: Hồi 19 giờ 30 phút ngày 07/9/2021 tại khu vực tổ 3, khu 7B, phường Q, thành phố Cẩm Phả được thấy Công an bắt giữ một người phụ nữ tên Lê Kim D; Sinh năm 1994; Hộ khẩu: Tổ 3, khu Bình Minh, phường Cẩm Bình, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh; Chỗ ở tại tổ 3, khu 7B, phường Q, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh; Công an thu tại tay trái của Dung 01 túi nilon bên trong chứa chất tinh thể màu trắng, Dung khai nhận đó là ma túy đá mua để sử dụng, Công an còn thu của Dung 01 Điện thoại nhãn hiệu Vtretu; 01 Điện thoại nhãn hiệu Samsung; 01 Xe mô tô màu đỏ, nhãn hiệu Yamaha, biển số 15P5-XXXX; Dung còn khai với Công an rằng vẫn còn cất giấu ma túy ở phòng trọ của Dung.

Bản Cáo trạng số:195/CT-VKSCP ngày 17/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả truy tố bị cáo Lê Kim D về tội “Tàng Trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả giữ nguyên quan điểm truy tố như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Phạt Lê Kim D từ 24 đến 30 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 07/9/2021;

Không phạt bổ sung đối với bị cáo.

Đề nghị áp dụng: Điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy tổng số 0,36 gam ma túy, loại Methamphetamine mẫu vật sau giám định do cơ quan giám định hoàn lại trong niêm phong số 1736/GĐMT do là vật cấm lưu hành;

01 Điện thoại nhãn hiệu Vtretu màu vàng thu của bị cáo có liên quan đến việc phạm pháp nên tịch thu sung ngân sách Nhà nước; 01 Điện thoại nhãn hiệu Samsung thu giữ của bị cáo không có căn cứ chứng minh có liên quan đến việc phạm pháp nên trả lại cho bị cáo theo quy định;

Đối với 01 Xe mô tô màu đỏ, nhãn hiệu Yamaha, biển số 15P5-XXXX quá trình điều tra xác định của chị Nguyễn Thị T1 cơ quan điều tra đã trả chị T1 nên không đề cập;

Tại phiên tòa: Bị cáo Lê Kim D khai nhận tội và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Cẩm Phả, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Lê Kim D đều khai nhận hồi 19 giờ 30 phút ngày 07/9/2021 tại khu vực tổ 3, khu 7B phường Q, thành phố Cẩm phả, bị cáo có hành vi tàng trữ trái phép tổng số 1,88 gam ma túy, loại Methamphetamine, với mục đích để sử dụng thì bị Công an phát hiện bắt quả tang.

Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với kết luận giám định số 1736/KLGD ngày 13/9/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh, lời khai của người có quyền và nghĩa vụ liên quan chị Nguyễn Thị T1; lời khai người chứng kiến ông Phạm Văn T2; ông Đào Quang K, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Lê Kim D được lập hồi 19 giờ 40 phút ngày 07/9/2021, phù hợp với biên bản khám xét tại nơi ở của bị cáo Lê Kim D và vật chứng thu giữ cùng nhiều tài liệu chứng cứ khác.

Như vậy: Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa có đủ căn cứ kết luận: Hồi 19 giờ 30 phút ngày 07/9/2021 tại khu vực tổ 3, khu 7B phường Q, thành phố Cẩm phả, tỉnh Quảng Ninh, bị cáo Lê Kim D có hành vi tàng trữ trái phép tổng số 1,88 gam ma túy, loại Methamphetamine, với mục đích để sử dụng thì bị Công an phát hiện bắt giữ.

Vậy nên việc truy tố đối với bị cáo như nội dung bản Cáo trạng số: 195/CT – VKSCP ngày 17/11/2021 là hoàn toàn có căn cứ, đúng người đúng tội, phù hợp theo quy định của pháp luật.

Hành vi của bị cáo Lê Kim D thực hiện là nguy hiểm cho xã hội và xâm hại đến trật tự quản lý của nhà nước về chất ma túy gây mất trật tự tại địa phương, bị cáo là người biết được tác hại của ma túy song do thiếu tu dưỡng, rèn luyện, bản thân sử dụng chất ma túy nên bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội, trong ngày 07/9/2021 bị cáo Lê Kim D đã có hành vi cất giấu trái phép tổng số 1,88 gam chất ma túy, loại Methamphetamine với mục đích để sử dụng cho bản thân; Việc bị cáo cất giấu một lượng ma túy không nhỏ gồm tổng số 1,88 gam để sử dụng nên 3 ngành Công an - Viện kiểm sát - Tòa án đã xác định là án điểm để đưa ra xét xử nhằm tuyên truyền, giáo dục pháp luật đến nhân dân để giáo dục chung và ngừa tội phạm nói riêng, đặc biệt là tội phạm về ma túy; Hành vi của bị cáo Lê Kim D thực hiện đã tiếp tay cho các đối tượng bán trái phép chất ma túy, là cầu nối làm phát sinh nhiều loại tội phạm nguy hiểm khác nên cần xử lý nghiêm.

Song cũng cần xét: Tại phiên tòa cũng như quá trình điều tra bị cáo khai nhận thành khẩn hành vi phạm tội của mình nên xét để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[3] Hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập không ổn định nên không áp dụng phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy tổng số 0,36 gam ma túy, loại Methamphetamine mẫu vật sau giám định do cơ quan giám định hoàn lại trong niêm phong số 1736/KLGD do đây là vật cấm lưu hành; Đối với 01 Điện thoại nhãn hiệu VTRETU thu của bị cáo do có liên quan đến việc phạm pháp nên tịch thu sung ngân sách Nhà nước; 01 Điện thoại nhãn hiệu Samsung không có căn cứ chứng minh có liên quan đến việc phạm pháp nên trả lại cho bị cáo theo quy định; 01 Xe mô tô màu đỏ, nhãn hiệu Yamaha, biển số 15P5-XXXX quá trình điều tra xác định của chị Nguyễn Thị T1, cơ quan điều tra đã trả chị T1 nên không đề cập;

[5] Quá trình điều tra bị cáo khai nhận số ma túy bị thu giữ do bị cáo mua của người có tên Cảnh để sử dụng nhưng không rõ lai lịch, địa chỉ của Cảnh nên không có cơ sở để điều tra làm rõ để xử lý;

[6] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí theo quy định.

[7] Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo theo luật định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Lê Kim D phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Lê Kim D 30 (ba mươi) tháng tù; Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 07/9/2021

Căn cứ: Điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên:

Tịch thu tiêu hủy tổng số 0,36 gam ma túy, loại Methamphetamine trong phong bì niêm phong số 1736/KLGD của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh; Tịch thu sung ngân sách Nhà nước 01 Điện thoại di động nhãn hiệu VTRETU màu vàng, mặt sau máy bị vỡ, kèm 01 sim; điện thoại đã cũ, đã qua sử dụng.

Trả lại cho bị cáo Lê Kim D 01 Điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, màu hồng, mặt sau bị nứt vỡ, kèm 01 sim, điện thoại đã cũ, đã qua sử dụng; Vật chứng được thi hành theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số: 44/BB-THA ngày 23/11/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cẩm Phả.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo Lê Kim D phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND TP.Cẩm Phả;
- CQĐT CA TP.Cẩm Phả;
- CQTHA HS TP Cẩm Phả;
- Chi cục THADS TP.Cẩm Phả;
- Trại tạm giam;
- Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- Lưu HS- VP.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trương Thị Gái